

## **Phần 2. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

### **Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT**

#### **Mục 1. Yêu cầu về kỹ thuật**

##### **1.1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu**

- Tên gói thầu: Trang bị phương tiện vận chuyển hàng hóa mới cho Chi nhánh Nha Trang - Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
- Thuộc gói thầu: Trang bị phương tiện vận chuyển hàng hóa mới cho Chi nhánh Nha Trang - Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
- Chủ đầu tư: Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn
- Loại hợp đồng: Trọn gói
- Thời gian thực hiện gói thầu: 20 ngày.
- Địa điểm giao xe: Số 18-20 Nguyễn Trường Tộ, Phường Xóm Chiếu, Thành phố Hồ Chí Minh.
- Mục tiêu đầu tư: Để đảm bảo cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Chi nhánh Nha Trang được ổn định và hiệu quả.
- Quy mô đầu tư: Trang bị phương tiện vận chuyển hàng hóa mới cho Chi nhánh Nha Trang – Công ty TNHH MTV Dược Sài Gòn, cụ thể như sau:
  - + Chung loại xe: Xe ô tô tải lạnh, thùng kín, tải trọng hàng hóa 1.990kg;
  - + Nhãn hiệu: ISUZU hoặc Tương đương
  - + Số lượng: 01 xe mới.
- Nguồn vốn: Vốn tự có của Công ty.

##### **1.2. Yêu cầu về kỹ thuật**

Yêu cầu về kỹ thuật bao gồm yêu cầu về kỹ thuật chung và yêu cầu về kỹ thuật chi tiết đối với hàng hóa thuộc phạm vi cung cấp của gói thầu.

\* Yêu cầu về kỹ thuật chung:

Nhà thầu cần chuẩn bị lao động, phương tiện vận chuyển, công cụ, thiết bị, v.v... cần thiết cho các công việc sau:

- Thiết bị sau khi bàn giao lắp đặt phải đảm bảo hoạt động có hiệu quả trong mọi trường hợp. Các thiết bị lắp đặt phải có độ bền vững cao, phù hợp với điều kiện khí hậu môi trường vùng Duyên hải Nam Trung Bộ và Tây Nguyên, dễ dàng bảo quản, tháo tác, sử dụng và sửa chữa thay thế khi cần thiết. Các thiết bị chính cung cấp cho gói thầu phải được sản xuất từ năm 2025 trở lại đây mới 100%, có đầy đủ các chứng nhận chất lượng của nhà sản xuất và xuất xứ rõ ràng, đáp ứng yêu cầu về sự phù hợp của hàng hoá quy định trong E-HSMT.

\* Yêu cầu về kỹ thuật cụ thể:

Nhà thầu phải cung cấp đầy đủ các tài liệu kỹ thuật, catalogue để chứng minh tính đáp ứng các thông số kỹ thuật, phù hợp với các yêu cầu của HSMT:

| Hạng mục số | Tên hàng hóa/dịch vụ liên quan | Thông số kỹ thuật và các tiêu chuẩn  |
|-------------|--------------------------------|--|
| 1           | Xe ô tô tải                    | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Số lượng: 01 xe</li> <li>- Năm sản xuất : <b>2025 trở về sau, xe mới</b></li> <li>- Hệ thống: Phun nhiên liệu điện tử - turbo tăng áp – làm mát khí nạp</li> <li>- Tiêu chuẩn khí thải : <b>EURO 5</b></li> <li>- Công suất cực đại: 120 (88)/2.900</li> <li>- Momen xoắn cực đại: 290 (30)/ 1.500 ~ 2.900</li> <li>- Dung tích xy lanh : 2.999 cc</li> <li>- Hộp số : 05 số tiến, 01 số lùi</li> <li>- Dung tích thùng nhiên liệu : 100 lít</li> <li>- Hệ thống phanh : tang trống, phanh dầu mạch kép</li> <li>- Trang bị máy lạnh cabin chính hãng 2 chiều nóng lạnh, đầu MP3/RADIO</li> <li>- <b>KẾT CẤU THÙNG</b></li> <li>- Lớp da mặt ngoài &amp; mặt trong: composite (FRP-GRP) nhập khẩu Châu Âu</li> <li>- Lớp cách nhiệt trong panel : XPS</li> <li>- <b>Độ dày panel</b></li> <li>- Vách hông: 65 mm</li> <li>- Vách trước: 65 mm</li> <li>- Cửa sau: 65 mm</li> <li>- Nóc: 80 mm</li> <li>- Sàn: 85 mm</li> <li>- Sàn thùng tiêu chuẩn : Inox 340 dập sóng</li> <li>- Khung trụ cửa sau : Inox 304</li> <li>- Cửa hông: Tiêu chuẩn</li> <li>- <b>Phụ kiện thùng</b></li> <li>- Baga và thang leo : Inox 304</li> <li>- Tay nắm cửa : Inox 304</li> <li>- Bản lề cửa : nhôm</li> <li>- Ốp viền quanh thùng : nhôm</li> <li>- Đèn góc thùng: 04 đèn</li> <li>- Cản hông và vè chắn bùn : tiêu chuẩn</li> <li>- Cản sau: Thiết kế mới khung nhôm + Inox 304</li> <li>- Đèn hông thùng : 06 cái</li> <li>- Đèn trần: tiêu chuẩn</li> <li>- Công tắc khẩn cấp : tiêu chuẩn</li> <li>- <b>Hệ thống lạnh</b></li> </ul> |

|  |  |   |
|--|--|---|
|  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Máy lạnh : Thermal Master</li> <li>- Công suất: 2600W</li> <li>- Loại ga: R404a</li> <li>- Nhiệt độ làm lạnh tối đa: - 18<sup>0</sup> C</li> <li>- Bảo hành : 12 tháng</li> <li>- <b>Kích thước và tải trọng :</b></li> <li>- Kích thước giá bao thùng: 4.450 x 1.950 x 1.950 mm</li> <li>- Kích thước trong thùng: 4.270 x 1.810 x 1.780 mm</li> <li>- Khối lượng toàn bộ: 4.990 kg</li> <li>- Khối lượng bản thân: 2.805 kg</li> <li>- Khối lượng chuyên chở: 1.990 kg</li> <br/> <li>- Giấy tờ xe + thuế phí:</li> <li>- Thuế trước bạ tạm tính 02%</li> <li>- Phí sử dụng đường bộ 01 năm</li> <li>- Bảo hiểm TNDS 01 năm</li> <li>- Phí đăng ký, đăng kiểm</li> <li>- Phí dịch vụ xét xe</li> </ul> |
|--|--|---|

**Lưu ý:** Nhà thầu đề xuất rõ Mã sản phẩm, hãng sản xuất, xuất xứ, năm sản xuất. Đối với những sản phẩm nhà thầu chào khác so với hồ sơ được phê duyệt. Chủ đầu tư sẽ điều chỉnh trong quá trình thương thảo hợp đồng mà không được phép thay đổi đơn giá dự thầu. Giá dự thầu phải bao gồm các nội dung trên.

### **1.3. Các yêu cầu khác**

#### **a. Yêu cầu chung về cung cấp lắp đặt:**

Thời gian thực hiện: Tối đa không quá 20 ngày.

#### **b. Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:**

- Yêu cầu về nghiệm thu:

+ Nhà thầu phải thông báo bằng văn bản về nghiệm thu cụ thể cho Chủ đầu tư.

+ Nhà thầu phải có trách nhiệm phối hợp đơn vị sử dụng tiến hành chạy thử thiết bị.

- Các ấn phẩm kỹ thuật khác:

+ Các Catalogue, hướng dẫn lắp đặt và sử dụng thiết bị của nhà sản xuất.

Bảo hành:

Yêu cầu về bảo hành: Nghĩa vụ và trách nhiệm bảo hành: Nhà thầu có trách nhiệm bảo hành sản phẩm theo quy định của nhà sản xuất.

### **Mục 2. Bản vẽ**

E-HSMT này gồm có các bản vẽ trong danh mục sau đây “Không có bản vẽ”:

Trường hợp có bản vẽ thì phải đính kèm theo bản vẽ.

**Mục 3. Kiểm tra và thử nghiệm**

Các kiểm tra và thử nghiệm cần tiến hành gồm có: Không yêu cầu.